

Bản án số: 28/2021/HS - ST
Ngày: 24-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Công Nhận

2. Ông Hoàng Ngọc Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2021/HSST ngày 31/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST- HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

Bùi Hữu C, sinh năm 1987; Nơi sinh và cư trú: thôn Đ, xã H, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Hữu C và bà Bùi Thị H; Tiền án: Ngày 17/9/2013, TAND huyện Thanh Hà xử phạt 4 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Ngày 14/11/2013, TAND huyện Tứ Kỳ xử phạt 3 năm 3 tháng tù về tội Cướp giật tài sản; tiền sự: chưa; Hiện đang tạm giam trong một vụ án khác; có mặt.

+ Bị hại:

1/Bà Vũ Thị D, sinh năm 1974 (vắng mặt)

2/Ông Nguyễn Đình P, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hữu C có tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa án tích. Khoảng 01 giờ ngày 24/01/2021, Nguyễn Hữu H điều khiển xe ô tô, loại xe tải 5 tạ, nhãn

hiệu Suzuki sơn vỏ ngoài màu xanh, biển số 15C-02944 (mượn của anh Vũ Quốc T) chở Bùi Hữu C đi từ nhà ở xã H đến Bệnh viện đa khoa huyện Thanh Hà để khám tay. Khi đến khu vực cổng nhà chị Vũ Thị D (chồng là Nguyễn Đình P) ở thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, H phát hiện thấy 2 chiếc cánh cổng bằng sắt kích thước cao 1,9m, rộng 85 cm, xung quanh được hàn bằng các ống tuýt rỗng hình trụ tròn, phần bên trong được hàn bằng các thanh sắt đặc, phía trên được hàn bằng các mũi tên nhọn dựng sát tường nhà chị D. H bàn với C trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu. H điều khiển xe dừng lại gần vị trí 2 chiếc cổng sắt rồi cùng C xuống xe. Cả hai dùng tay khiêng hai cánh cổng để lên thùng xe ô tô tải thì bị phát hiện. H điều khiển xe ô tô chở C bỏ chạy được khoảng 100m thì xe bị chết . H và C xuống xe bỏ lại xe ô tô cùng tài sản trộm cắp được bỏ chạy.

Tại bản Kết luận định giá số 06/KL-HĐGTS ngày 17/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Hà kết luận: 02 cánh cổng sắt han gỉ, tổng khối lượng 59kg trị giá 500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 28/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Bùi Hữu C về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự; xử phạt Bùi Hữu C từ 06-09 tháng tù.
- + Về hình phạt bổ sung không áp dụng.
- + Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết;
- + Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Luật án phí và lệ phí 2015; Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, loại tài sản bị cáo chiếm đoạt, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: “Khoảng 01 giờ ngày 24/01/2021, tại cổng nhà bà Vũ Thị D, ở thôn V, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, Bùi Hữu C có tiền án về tội cướp giật tài sản đã lén lút chiếm đoạt của gia đình bà Vũ Thị D 02 cánh cổng sắt trị giá 500.000 đồng”. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức tài sản thuộc sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song vì mục đích tư lợi cá nhân, đã lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu. Mặc dù, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm, nhưng bị cáo có tiền án về tội Cướp giật tài sản chưa được xóa nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý không tốt trong quần chúng nhân dân cần có mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm nhưng do bị cáo có tiền án về tội Cướp giật tài sản nên hành vi của bị cáo mới cấu thành tội phạm, do vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, thời gian chấp hành hình phạt của bị cáo trong vụ án này được tính từ ngày thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân của bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu giải quyết nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả cho bị hại vật chứng đã thu giữ nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định pháp luật.

[11] Anh Vũ Quốc T không biết H mượn xe ô tô dùng vào việc phạm tội không phải chịu trách nhiệm. Hành vi của Nguyễn Hữu H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Hữu C phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".
 2. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu C 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.
 3. Về án phí: Bị cáo Bùi Hữu C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạc Duy Phú

